

MỘT SỐ NGHIÊN CỨU VỀ THÀNH PHỐ SÁNG TẠO - GÓC NHÌN TỪ GIÁO DỤC

Đỗ Hồng Cường, Phạm Việt Quỳnh

Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

Tóm tắt: Thành phố sáng tạo là một cách tiếp cận mới và nhận được sự hưởng ứng tích cực từ nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Giáo dục là một trong những yếu tố quan trọng để đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng thành phố sáng tạo. Việc xây dựng Hà Nội trở thành thành phố sáng tạo đặt ra nhiều thách thức. Bài viết trình bày tổng quan các nghiên cứu về thành phố sáng tạo liên quan đến giáo dục và vai trò giáo dục trong quá trình xây dựng một thành phố sáng tạo. Bên cạnh đó, bài viết đưa ra một số khuyến nghị trong xây dựng Hà Nội trở thành thành phố sáng tạo.

Từ khóa: Giáo dục, sáng tạo, thành phố sáng tạo.

Nhận bài ngày 25.5.2023; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 22.6.2023

Liên hệ tác giả: Phạm Việt Quỳnh; Email: pvquynh@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Trong từng giai đoạn xây dựng và phát triển, Thủ đô Hà Nội luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, của các cấp, các ngành, địa phương và của nhân dân cả nước. Bộ Chính trị đã ban hành nhiều nghị quyết để lãnh đạo công cuộc xây dựng, phát triển Thủ đô, trong đó, mới đây nhất là Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5/5/2022 về “Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Với việc ban hành Nghị quyết số 15, Bộ Chính trị tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò chiến lược quan trọng đặc biệt và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Thủ đô, kết hợp với nguồn lực của cả nước và quốc tế, xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội thực sự xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; là trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế; trở thành đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn; phát triển nhanh, bền vững, có sức lan tỏa để thúc đẩy vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước cùng phát triển đáp ứng sự kỳ vọng, niềm tin tưởng, mong muốn của toàn Đảng, toàn quân và nhân dân cả nước đối với Thủ đô Hà Nội.

Đối với giáo dục, Nghị quyết cũng nêu rõ: “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo toàn diện. Xây dựng Thủ đô Hà Nội thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu của cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, thích ứng với quá trình chuyển đổi số quốc gia, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế...” [1].

Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/2/2022 của Thành ủy Hà Nội đã đề ra mục tiêu đến năm 2045 là: Ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô là ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển toàn diện, là động lực phát triển các ngành, lĩnh vực khác, là tiền đề để xây dựng Hà Nội có chất lượng cuộc sống cao; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, bền vững; trở thành “Thành phố sáng tạo” của khu vực châu Á, thành phố kết nối toàn cầu, trung tâm văn hóa, du lịch lớn đặc sắc, có sức cạnh tranh quốc tế. Hình thành một số công trình văn hóa mới cho Thủ đô và Việt Nam, mang tính biểu tượng văn hóa có tầm cỡ khu vực và thế giới. Phần đầu đóng góp khoảng 10% GDP của thành phố vào năm 2045 [2]. Nghị quyết chỉ ra 8 nhiệm vụ và giải pháp, trong đó nhiệm vụ số 8 có đề cập đến việc tập trung xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu “Thành phố sáng tạo” của UNESCO.

Chương trình số 06-CTr/TU, ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII về “Phát triển văn hóa; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021- 2025” đã xác định mục tiêu: Phát triển văn hoá và con người Hà Nội trên cơ sở phát huy truyền thống Thăng Long – Hà Nội nghìn năm văn hiến; Thành phố vì hòa bình, Thành phố sáng tạo và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Xác định rõ phát triển văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; thực sự trở thành giá trị tinh thần to lớn, sức mạnh, nguồn lực nội sinh quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của Thủ đô. Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện, tôn trọng pháp luật. Khơi dậy lòng tự hào dân tộc, tình yêu Hà Nội và ý chí khát vọng vươn lên của nhân dân Thủ đô; Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng và phát triển hệ sinh thái học tập sáng tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước, đáp ứng yêu cầu phát triển hệ sinh thái học tập sáng tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước, đáp ứng yêu cầu phát triển vững và hội nhập quốc tế.

Như vậy, với các văn bản chỉ đạo của Đảng và của Thành phố cũng đã xác định mục tiêu quan trọng để xây dựng và phát triển Hà Nội thành thành phố sáng tạo, trong đó nhấn mạnh vai trò của giáo dục trong việc phát triển nguồn nhân lực – nhân tố quan trọng trong việc xây dựng Hà Nội thành thành phố sáng tạo.

2. NỘI DUNG

2.1. Các nghiên cứu về thành phố sáng tạo trên thế giới

2.1.1. Khái niệm

Theo Từ điển Tiếng Việt, *sáng tạo là tạo ra giá trị mới về vật chất và tinh thần, là tìm cách giải quyết mới, không bị gò bó hay phụ thuộc vào cái đã có* [3]. Phan Dũng (2010) cho rằng “*Sáng tạo là hoạt động ta ra bất kì cái gì có đồng thời tính mới và tính lợi ích*” [4]. Như vậy, tính mới lạ và giá trị là hai yếu tố quyết định mức độ sáng tạo.

Khái niệm 'thành phố sáng tạo' được phát triển vào giữa những năm 90 của thế kỷ trước. Theo các nhà nghiên cứu như Hesmondhalgh, D. (Cultural and Creative Industries), Bennett, T., Frow, J; Černevičiūtė, J; Kong, L cho rằng: “*Thành phố sáng tạo là một hình thức tái tạo hoặc đổi mới đô thị xoay quanh văn hóa và sáng tạo, và cũng là chiến lược phổ biến để thu hút đầu tư mới, phát triển du lịch và mở rộng thị trường mới*”[5],[6]. Việc đặt cho thành phố danh hiệu 'sáng tạo' mang lại lợi ích tiềm năng như phát triển kinh doanh, tạo việc làm, tăng cường hình ảnh và thương hiệu của một thành phố [7].

Khi nghiên cứu về khái niệm Thành phố sáng tạo, các nhà nghiên cứu như Landry (1995; 2000; 2008), Hospers (2003), Černevičiūtė (2011), Pratt (2008), Florida (2002) đều cho rằng “*Thành phố sáng tạo là cơ hội để tạo ra, làm sống lại và làm mới không gian đô thị để tiếp tục cạnh tranh thành công trong thế giới toàn cầu*” [5,7-12].

Tóm tắt các định nghĩa về thành phố sáng tạo trên cơ sở các nghiên cứu của các nhà khoa học, có thể khái quát như sau:

- Trong thành phố sáng tạo, sáng tạo là phương tiện chính để phát triển thành phố trên cơ sở đề xuất các giải pháp chưa có tiền lệ cho các vấn đề nảy sinh nhằm tăng tính cạnh tranh của thành phố hướng đến duy trì môi trường sáng tạo và quản lý sáng tạo của thành phố [**Error! Reference source not found.**].

- Thành phố sáng tạo bao gồm các ngành công nghiệp sáng tạo và các hoạt động sáng tạo. Sáng tạo được sử dụng ở đây như một phương tiện tạo ra các sản phẩm và dịch vụ văn hóa nhằm tăng tính cạnh tranh của thành phố sáng tạo [12].

- Thành phố sáng tạo là địa điểm thu hút tầng lớp sáng tạo (cá nhân có trình độ, tính sáng tạo). Do đó, tính sáng tạo của một thành phố sáng tạo liên quan đến khả năng giáo dục, duy trì, thu hút tầng lớp sáng tạo với các cá nhân có kiến thức, kỹ năng tạo ra giá trị gia tăng, tính cạnh tranh trong kinh tế [10].

Như vậy theo định nghĩa này thì giáo dục có một vai trò vô cùng quan trọng trong việc phát triển thành phố sáng tạo.

2.1.2. Vai trò, đặc điểm của thành phố sáng tạo

Theo UNESCO thì Mạng lưới Thành phố Sáng tạo có vai trò quan trọng trong việc [14]:

Tăng cường hợp tác quốc tế giữa các thành phố đã được công nhận sáng tạo và là yếu tố chiến lược của phát triển bền vững của mạng lưới; Khuyến khích, nâng cao các hoạt động của các thành phố thành viên nhằm biến sáng tạo thành một thành phần cốt lõi của phát triển đô thị;

Tăng cường sự sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ văn hoá; Phát triển các trung tâm sáng tạo, đổi mới và mở rộng cơ hội cho các nhà sáng lập, các chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa;

Nâng cao khả năng tiếp cận, tham gia vào đời sống văn hóa, cũng như tận hưởng các sản phẩm, dịch vụ văn hoá, đặc biệt là đối với các nhóm, cá nhân chịu thiệt thòi hoặc dễ bị tổn thương; Tích hợp đầy đủ văn hóa, sáng tạo vào các chiến lược, kế hoạch phát triển của địa phương.

Vanolo (2008) đã chỉ ra các đặc điểm của thành phố sáng tạo [145]: Là địa điểm quan trọng cho gặp gỡ, hội họp của con người (đa văn hóa và hội nhập); Phát triển nghệ thuật sân khấu địa phương, nghệ thuật cao và nghệ thuật phổ thông; Cuộc sống đêm sôi động với nhà hàng, câu lạc bộ thu hút giới trẻ hiện đại; Thiết lập các không gian công cộng với các công viên, môi trường tự nhiên với thiết bị thể thao ngoài trời; Tạo cơ hội giáo dục cho giới trẻ và các chuyên gia (đóng góp vào tính cạnh tranh của thành phố); Tổ chức các sự kiện khác nhau (sự kiện thể thao, buổi hòa nhạc, các lễ hội thành phố, triển lãm nghệ thuật...).

Những sự kiện thu hút nhiều khách tham quan từ khắp nơi trên thế giới. Đây là một phương tiện truyền thông mạnh mẽ để lan truyền ý tưởng của thành phố đến khách thăm quan và cư dân địa phương.

2.1.3. Phân loại thành phố sáng tạo

Hospers (2003) phân biệt bốn loại chính của các thành phố sáng tạo [11]:

- *Loại 1: Thành phố sáng tạo về công nghệ* (ví dụ như Detroit, San Francisco); đặc trưng của thành phố này là phát triển công nghệ mới và cách mạng công nghệ. Theo Brown (2010), thành phố sáng tạo về công nghệ đặc trưng bởi hoạt động của những người sáng tạo liên quan nhiều đến kinh tế và công nghệ. Ví dụ điển hình về thành phố công nghệ là Detroit, nơi ngành công nghiệp ô tô được thành lập vào năm 1990. Ngoài ra, Manchester có một ngành công nghiệp dệt và Glasgow có đặc điểm mạnh về ngành đóng tàu. Hiện nay, các thành phố sáng tạo về công nghệ được thiết lập chủ yếu tại Silicon Valley (Mỹ) và vùng lân cận Cambridge và Oxford của Vương quốc Anh.

- *Loại 2: Những thành phố sáng tạo về văn hóa và trí tuệ* là thành phố có nền văn hóa đặc sắc và thu hút người tài năng. Các thành phố sáng tạo về văn hóa, trí tuệ chủ yếu dựa vào việc thu hút các tầng lớp sáng tạo để phát triển. Theo Florida, tầng lớp sáng tạo là phương tiện để phát triển thành phố bởi vì thành phố đáp ứng được các nhu cầu về lối sống, giải trí và văn hóa của tầng lớp sáng tạo. Pratt (2008) nhấn mạnh tầm quan trọng của các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo. Ví dụ về các thành phố văn hóa và trí tuệ: Athens cổ đại, Florence thời Phục Hưng, London thế kỷ 17, Vienna, Berlin, Montmartre ở Paris [112].

- *Loại 3: Các thành phố sáng tạo về văn hóa và công nghệ* bao gồm các ngành công nghiệp sáng tạo phát triển mạnh mẽ (Hollywood với ngành công nghiệp điện ảnh của nó, Paris và ngành công nghiệp thời trang của nó, vv.). Thành phố sáng tạo về văn hóa và công nghệ trong đó kết hợp cả văn hóa và công nghệ. Các ngành công nghiệp sáng tạo của thành phố trở thành động lực cho tái tạo và phát triển thành phố [156]. Ví dụ về thành phố văn hóa và công nghệ: Hollywood và Bollywood với ngành công nghiệp điện ảnh, cũng như Paris và Milan với ngành công nghiệp thời trang, vv.

- *Loại 4: Thành phố sáng tạo về công nghệ và tổ chức* là những thành phố đặc trưng cho việc giải quyết vấn đề sáng tạo của thành phố (ví dụ: hệ thống đường sắt ngầm được triển khai ở London và Paris vào thế kỷ 19, những tòa chọc trời ở New York, v.v.). Thành phố công nghệ-tổ chức là đặc trưng bởi sự quản lý sáng tạo về các vấn đề hiện tại của thành phố được giải quyết một cách sáng tạo. Ví dụ: Rome trong thời kỳ Caesar đã tìm ra giải pháp cho vấn đề tưới tiêu; Paris và London thế kỷ 19 thành lập hệ thống đường sắt ngầm; Stockholm sau chiến tranh với các căn nhà vĩnh viễn,...

Như vậy, thành phố sáng tạo cần sự sáng tạo và đổi mới. Sáng tạo giúp tạo ra ý tưởng, tìm ra các giải pháp mới, trong khi đổi mới liên quan đến lựa chọn và thực hiện ý tưởng mới. Ngay cả khi thành phố có nhiều người sáng tạo và các tổ chức có ý tưởng mới liên tục, nó cũng không thể đạt được kết quả mong muốn mà không có những người thực hiện các giải pháp sáng tạo. Ở các thành phố sáng tạo, sáng tạo, đổi mới và giáo dục luôn song hành với nhau [8]. Do đó, qua cách phân chia này có thể thấy, các nhà giáo dục, nhà nghiên cứu đều nhấn mạnh rằng, giáo dục sáng tạo có vai trò vô cùng quan trọng để đào tạo ra nhân lực có trình độ, có khả năng để xây dựng và phát triển thành phố sáng tạo.

2.2. Bài học kinh nghiệm trong xây dựng thành phố sáng tạo về giáo dục

Thành phố Hà Nội đang tập trung vào chính sách phát triển thành phố sáng tạo, và việc triển khai thành công chủ trương này không chỉ làm tăng cường sức mạnh văn hóa của thành

phổ mà còn tạo ra một môi trường sáng tạo trong mọi lĩnh vực, bao gồm cả chính trị, văn hóa, xã hội, công nghệ và các lĩnh vực khác. Do đó, việc đưa giáo dục sáng tạo vào chiến lược phát triển thành phố sáng tạo là một biện pháp cần thiết và quan trọng. Để đạt được mục tiêu này, chúng ta cần xem xét một số khuyến nghị sau đây:

Thứ nhất, Thực hiện tốt Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 22/2/2022 về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021 – 2026, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt là chương trình hành động của thành phố sáng tạo.

Thứ hai, Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và vị trí, ý nghĩa của việc đưa giáo dục sáng tạo vào chiến lược xây dựng thành phố sáng tạo. Bởi lẽ mục tiêu của thành phố sáng tạo là xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ hoạt động sáng tạo, thu hút lực lượng lao động sáng tạo, tạo ra các sản phẩm sáng tạo. Thành phố sáng tạo là nơi tập trung các hoạt động sáng tạo và khởi nghiệp diễn ra với cường độ và mật độ cao. Muốn có con người sáng tạo thì cần có giáo dục sáng tạo. Giáo dục sáng tạo sẽ giúp mở ra những tiềm năng mới cho phát triển thủ đô trong những năm sắp tới, hình thành nên sự năng động và sức sống cho đô thị.

Thứ ba, Xây dựng hệ sinh thái học tập sáng tạo, theo đó hệ sinh thái học tập sáng tạo có vai trò quan trọng trong việc tạo ra một môi trường học tập phát huy sự chủ động, tích cực, sáng tạo nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của người học. Cấu trúc và mô hình phát triển hệ sinh thái học tập/giáo dục bao gồm các thành phần sau: (1) Chủ thể học tập (Con người); (2) Tri thức học tập (Nội dung); (3) Công nghệ học tập (Công nghệ); (4) Bối cảnh học tập và (5) Văn hóa, chiến lược, khả năng kết nối tri thức giữa các thành phần bên trong hệ sinh thái và các kết nối ra bên ngoài với hệ sinh thái lớn hơn. Trên thế giới, mô hình này cũng đã được nhiều nước (Anh, Nga, Australia, Mỹ, Pháp, Trung Quốc,...) triển khai như: hệ sinh thái giáo dục toàn cầu, trường học thông minh, hệ sinh thái học tập STEM,...

Thứ 4, Tăng cường giáo dục sáng tạo trong các trường học. Giáo dục sáng tạo đóng một vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng một thế hệ mới - những người có khả năng suy nghĩ khác biệt, vượt trội, những người có thể đóng góp theo cấp số nhân cho sự phát triển trong mọi lĩnh vực. Do đó, các tổ chức hàng đầu trên thế giới đã liên tục nghiên cứu các về sáng tạo, văn hóa, và giáo dục. Ví dụ, UNESCO đưa ra cam kết đồng hành cùng các quốc gia trong việc huy động các tổ chức xã hội, nhà giáo dục,... cùng khai thác tối đa tiềm năng của giáo dục sáng tạo. Đồng thời, UNESCO hướng dẫn cách tích hợp văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo như là yếu tố chiến lược trong các chính sách phát triển quốc gia, bao gồm cả lĩnh vực giáo dục một cách tốt nhất [14].

Thứ 5, Vai trò của các cấp quản lý trong thực thi giáo dục sáng tạo của thành phố: Các thành phố đều có sự khác nhau rõ rệt về hệ thống xã hội, nền tảng chính trị và kinh tế. Cho nên, nhà lãnh đạo cần có tầm nhìn xa, hiểu được sức mạnh của sáng tạo để thực thi chính sách trong việc xây dựng thành phố sáng tạo về giáo dục. Landry cũng đã nhấn mạnh: “lãnh đạo thành công gắn liền ý chí, sự tháo vát, năng lượng với tầm nhìn, sự hiểu biết về nhu cầu của thành phố và người dân” [8]. Các nhà lãnh đạo cần phát triển câu chuyện có thể làm gì về thành phố sáng tạo và làm sao để có được thành phố sáng tạo về giáo dục?”. Câu chuyện từ Đảo quốc Singapore là một minh chứng. Từ năm 1959, Chính phủ Singapore đã sử dụng giáo dục nghệ thuật để thúc đẩy sự thống nhất xã hội giữa các nhóm dân tộc chính. Đến năm 1991, Hội đồng Nghệ thuật Quốc gia Singapore (NAC) sử dụng giáo dục nghệ thuật để thúc đẩy sự sáng tạo. Singapore coi giáo dục là yếu tố chủ chốt trong sự lớn mạnh và phát triển xã hội [17]. Ngày

nay, hệ thống giáo dục Singapore giúp cho đất nước này trở thành điểm đến của rất nhiều du học sinh trên thế giới.

3. KẾT LUẬN

Giáo dục sáng tạo là những căn bản cốt lõi để tạo nên nguồn nhân lực sáng tạo, nền tảng then chốt xây dựng một Thủ đô Hà Nội - Thành phố sáng tạo. Việc nghiên cứu đầy đủ cơ sở lý luận và các quan điểm tiếp cận trong lĩnh vực này giúp các nhà phân tích, tham mưu tư vấn và hoạch định chính sách của Thành phố Hà Nội có khuôn nhìn tổng quan, toàn diện về định hướng xây dựng Thành phố Hà Nội sáng tạo trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở của những phân tích nêu trên, những nghiên cứu cụ thể về các định hướng giáo dục sáng tạo và xây dựng các hệ sinh thái học tập sáng tạo là những vấn đề cần được quan tâm trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022). *Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05 tháng 5 năm 2022 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
2. Thành ủy Hà Nội (2022). *Nghị quyết Số 09- NQ/TU ngày 22- tháng 02 năm 2022 về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045*.
3. Hoàng Phê (Chủ biên) (2023). *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb. Đà Nẵng, tr.1085.
4. Phan Dũng (2010). *Giới thiệu phương pháp luận sáng tạo và đổi mới (quyển 1 của bộ sách “Sáng tạo và đổi mới”)*. Nxb. Trẻ, TPHCM, tr.14.
5. Černevičiūtė, J. (2011). *Mapping Vilnius as creative city*. Limes: Borderland Studies 4.
6. Davila, T., Epstein, M.J., Shelton, R. (2007). *The creative enterprise. Managing innovative organizations and people*. JAV, Greenwood publishing group.
7. Landry, C., Bianchini, F. (1995). *The Creative City*. London.
8. Landry, Charles (2008). *The Creative City: A Toolkit for Urban Innovators*. London: Earthscan.
9. Florida, R. (2002). *The Rise of the Creative Class*. New York, Basic Books.
10. Hospers, G.J. (2003). Creative Cities: Breeding places in the knowledge economy. *Knowledge, Technology & Policy*, Vol. 16, No 3, pp.143-162
11. Pratt, A. C. (2010). Creative cities: Tensions within and between social, cultural and economic development: A critical reading of the UK experience. *City, Culture and Society* 1(1), pp. 13-20.
12. Lê Thị Trang (2023). Phát triển thương hiệu “Thành phố sáng tạo” - Cơ hội và thách thức nhìn từ xã hội hoá. *Ki yếu hội thảo: Phát huy các giá trị và nguồn lực văn hóa xây dựng Thủ Đô “Văn hiến – Văn Minh – Hiện đại”*, tr. 432- 437.
13. UNESCO (2021). *A Framework for Culture and Arts Education*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000376>
14. Vanolo, A. (2008). The image of the creative city: Some reflections on urban branding in Turin. *Cities*, Vol. 25, No 6, pp.370-382
15. Scott, A. J. (2000). *The Cultural Economy of Cities: Essays on the Geography of Image-Producing Industries*. London: Sage Publications.
16. Grisana Pungpeng (Nguyễn Thị Thùy Vân dịch) (2022). Các nền tảng để xây dựng thành phố sáng tạo bền vững ở các nước Asean. *Tạp chí Kiến trúc*, số 06.

RESEARCH ON THE CREATIVE CITY - A PERSPECTIVE FROM EDUCATION

Abstract: *The creative city is a new approach and has received positive responses from many countries around the world, including Vietnam. Education is one of the important factors to train and provide a crucial workforce for building a creative city. Turning Hanoi into a creative city poses many challenges. This article presents an overview of studies on the creative city related to education and the role of education in the process of building a creative city. In addition, the article provides some recommendations for building Hanoi into a creative city.*

Keywords: *Education, creativity, creative city.*